

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **197/2023/DS-PT**
Ngày: 05/5/2023
V/v “*Tranh chấp đòi bồi
thường thiệt hại về sức khỏe*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Tuấn Quốc

Các Thẩm phán: 1/- Ông Võ Bảo Anh.

2/- Bà Hà Thị Phương Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trí Khương – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Hồng Phil - Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 32/2023/TLPT-DS ngày 24/02/2023 về “*Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do sức khỏe bị xâm phạm*”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 148/2022/DSST ngày 30/11/2022 của Tòa án nhân dân quận Cái Răng bị kháng cáo. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 237/2023/QĐ-PT ngày 06/4/2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị **Lê Thị V.** sinh năm: 1988. Địa chỉ: ấp L, xã H, huyện P, tỉnh Sóc Trăng. Chỗ ở: khu vực A, phường T, quận C, thành phố Cần Thơ.

2. Bị đơn: Anh **Dương Minh T.** sinh năm: 1990. Địa chỉ: khu vực T, phường H, quận C, thành phố Cần Thơ.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh **Nguyễn Hoàng N.** sinh năm: 1986. Địa chỉ: ấp 3, xã M, huyện B, tỉnh Bến Tre. Chỗ ở: khu vực Q, phường H, quận C, thành phố Cần Thơ.

4. Người kháng cáo: Bị đơn anh Dương Minh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Nguyên đơn chị Lê Thị V trình bày:**

Chị và anh Dương Minh T trước đây là vợ chồng nhưng đã ly hôn theo quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 10/2022/QĐCNTTLH ngày 07/4/2022 của Tòa án nhân dân quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ.

Vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 03/7/2022 anh T đến tại nơi chị ở trọ là Phòng trọ số 5, khu vực Q, phường T, quận C, thành phố Cần Thơ. Tại đây chị và anh T có xảy ra cự cãi, sau đó anh T có hành vi đánh anh N là chồng sắp cưới

của chị và gây thương tích cho chị. Chị được người thân đưa đến Bệnh viện đa khoa số 10 khâu lại vết thương, rồi chuyển đến Bệnh viện đa khoa trung ương Cần Thơ để điều trị với tổng số tiền là 8.775.000đ, nên chị khởi kiện yêu cầu anh T bồi thường cho chị số tiền này.

** Bị đơn anh Dương Minh T trình bày:*

Anh và chị V trước đây là vợ chồng nhưng đã ly hôn đúng như chị V trình bày. Vào chiều ngày 03/7/2022 anh cùng anh Võ Văn A đi chợ và được người thân giới thiệu là anh Nguyễn Hoàng N có bán khô, anh không biết anh N và chị V hiện đang sống chung với nhau. Anh đến mua khô của anh N, rồi sau đó gặp chị V và hai bên có lời qua tiếng lại xảy ra cự cãi. Anh xác định anh không có đánh chị V, thương tích của chị V là do trong lúc xô đẩy làm bể cửa kính gây ra. Do đó anh không đồng ý bồi thường như chị V yêu cầu, đây là sự cố ngoài ý muốn, anh chỉ đồng ý hỗ trợ 2.000.000đ chi phí thuốc men.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Hoàng N: thống nhất như trình bày của nguyên đơn.*

Vụ việc hòa giải không thành nên Tòa án nhân dân quận Cái Răng đưa ra xét xử; tại Bản án sơ thẩm số: 148/2022/DS-ST ngày 30/11/2022 đã tuyên:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc anh Dương Minh T có nghĩa vụ thanh toán toàn bộ chi phí điều trị và thuốc men cho chị Lê Thị Vẹn với tổng số tiền là 7.442.587đ.

Ngoài ra bản án còn tuyên về việc chịu lãi chậm thực hiện nghĩa vụ, án phí và quyền kháng cáo của đương sự.

Ngày 09/12/2022 bị đơn kháng cáo không đồng ý bồi thường 7.442.587đ, chỉ đồng ý hỗ trợ số tiền 2.000.000đ.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị đơn xác định vẫn giữ yêu cầu kháng cáo. Tuy nhiên, qua phân tích của Hội đồng xét xử hai bên đã thỏa thuận thống nhất bị đơn đồng ý bồi thường cho nguyên đơn số tiền 5.000.000đ.

Kiểm sát viên phúc thẩm phát biểu ý kiến: đương sự và Tòa án đã thực hiện đúng quy định về pháp luật tố tụng dân sự; Về nội dung: đề nghị công nhận sự thỏa thuận tại phiên tòa phúc thẩm, sửa án sơ thẩm theo hướng bị đơn bồi thường cho nguyên đơn số tiền 5.000.000đ.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

** Về thủ tục tố tụng:*

[1] Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn phải bồi thường thiệt hại với số tiền 7.442.587đ do đã có hành vi xâm phạm đến sức khỏe nguyên đơn. Cấp sơ thẩm xác định “*Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do sức khỏe bị xâm phạm*” theo khoản 6 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự là có căn cứ.

** Về nội dung:* Sau khi xét xử sơ thẩm, bị đơn kháng cáo không đồng ý bồi thường như án sơ thẩm đã tuyên, cho rằng đây là sự cố ngoài ý muốn nên chỉ đồng ý hỗ trợ số tiền 2.000.000đ. Xét kháng cáo thấy rằng:

[2] Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và kể cả Biên bản phiên tòa sơ thẩm bị đơn thừa nhận: vào chiều ngày 03/7/2022 bị đơn có đến nơi chị V ở trọ tìm chị V, mặc dù chị V đã đóng cửa phòng ngủ nhưng bị đơn vẫn nhất quyết nắm ổ khóa kéo cửa ra, làm vỡ kính văng trúng vào trán chị V gây thương tích phải vào viện điều trị. Thời điểm xảy ra sự việc, tranh chấp với nhau, bị đơn có mặt tại phòng trọ của nguyên đơn; địa điểm xô xát, ẩu đả cũng là tại phòng trọ của nguyên đơn. Do đó có căn cứ kết luận bị đơn đã xâm nhập gia đình nguyên đơn trái phép.

[3] Sau khi sự việc xảy ra, nguyên đơn chị V có thương tích, phải vào viện để khâu lại vết thương với chi phí điều trị và thuốc men là 7.442.587đ. Như vậy, từ việc bị đơn có hành vi xâm nhập chỗ ở của nguyên đơn trái phép, có việc xô xát ẩu đả giữa hai bên và nguyên đơn có bị thương tích. Vì vậy có cơ sở khẳng định thương tích của nguyên đơn xuất phát từ lỗi của bị đơn. Từ đó cấp sơ thẩm quy kết bị đơn có lỗi và buộc phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho nguyên đơn là chính xác, có căn cứ.

[4] Tuy nhiên, xét do nguyên đơn không cung cấp được chứng cứ chứng minh thương tích: đó là “Giấy chứng thương” của bệnh viện. Đồng thời các chứng từ, hóa đơn mà nguyên đơn cung cấp đều là bản photo và cũng không phải là toa thuốc do bác sĩ chỉ định nhưng cấp sơ thẩm lại chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn với số tiền 7.442.587đ là chưa đủ căn cứ. Lẽ ra, phải được xem xét, đánh giá lại các chứng cứ do phía nguyên đơn cung cấp để điều chỉnh lại số tiền buộc bị đơn bồi thường. Nhưng do tại phiên tòa phúc thẩm, qua sự phân tích động viên của Hội đồng xét xử, hai bên đã thỏa thuận thống nhất về số tiền mà bị đơn bồi thường cho nguyên đơn là 5.000.000đ. Xét đây là sự thỏa thuận tự nguyện của các đương sự nên công nhận và sửa án sơ thẩm như đề nghị của Kiểm sát viên phúc thẩm là phù hợp.

[5] Về án phí phúc thẩm: Kháng cáo được chấp nhận, nên bị đơn không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Khoản 6 Điều 26, 148, 300, khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 357, 584, 590 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 29 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Tuyên xử: Chấp nhận kháng cáo của bị đơn; Sửa một phần bản án sơ thẩm.

1/- Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Công nhận sự thỏa thuận tại phiên tòa phúc thẩm anh Dương Minh T có trách nhiệm bồi thường cho chị Lê Thị Vẹn số tiền 5.000.000đ (*Năm triệu đồng*).

Kể từ khi nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị đơn chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền, thì phải chịu lãi suất chậm trả theo khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành án.

2/- Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí sơ thẩm 300.000đ; Bị đơn không phải chịu án phí phúc thẩm, nên được nhận lại 300.000đ tiền tạm ứng án phí

phúc thẩm đã nộp theo Biên lai số 0008830 ngày 09/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cái Răng.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- Các đương sự
- VKSND.TPCT
- TAND.Q. Cái Răng.
- Chi cục THADS.Cái Răng.
- Lưu (HS - 2b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Tuấn Quốc